

Số: 2064 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 19 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục
hành chính không liên thông thuộc phạm vi, chức năng
quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 72/TTr-BQL ngày 11 tháng 6 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 20 thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực đầu tư thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định.

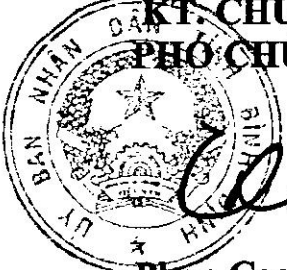
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT, PCT Phan Cao Thắng;
- CVP, PVP KT;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KSTT. *ph*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng

DANH MỤC
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 20 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG TRONG LĨNH VỰC
ĐẦU TƯ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Ban hành theo Quyết định số 2064 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)



STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Xử lý hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Ban Quản lý KKT tỉnh (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC)	
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư	15	01 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 12 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 10 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	01 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019
2	Điều chỉnh tên dự án đầu tư, tên và địa chỉ nhà đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03	1/2 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 1,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 1/2 ngày	1/2 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Xử lý hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Ban Quản lý KKT tỉnh (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC)	
				3. Lãnh đạo Phòng duyet kết quả: 1/2 ngày			
3	Điều chỉnh nội dung dự án đầu tư trong Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (đối với trường hợp không điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư)	10	01 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 07 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 05 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyet kết quả: 01 ngày.	01 ngày	01 ngày	Quyết định số 2055/QĐ- UBND ngày 18/6/2019
4	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc diện điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	26	01 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 21 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 02 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 16 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyet kết quả: 03	03 ngày	01 ngày	Quyết định số 2055/QĐ- UBND ngày 18/6/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Xử lý hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Ban Quản lý KKT tỉnh (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC)	
				ngày.			
5	Chuyển nhượng dự án đầu tư (áp dụng trong trường hợp các dự án thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh)	03	1/2 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 1,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 1/2 ngày 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày	1/2 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019
6	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	15	01 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 12 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên xử	01 ngày	01 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Xử lý hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Ban Quản lý KKT tỉnh (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC)	
				lý: 10 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày			
7	Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài	15	01 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 12 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 10 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	01 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	05	1/2 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 03 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên xử	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Xử lý hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Ban Quản lý KKT tỉnh (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC)	
				lý: 02 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày.			
9	Hiệu đính thông tin trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	03	1/2 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 1,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 1/2 ngày 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày	1/2 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019
10	Nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	Ngay khi tiếp nhận	Ngay khi nhận hồ sơ	-	-	-	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019
11	Giãn tiến độ đầu tư	15	01 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 12 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày;	01 ngày	01 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Xử lý hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Ban Quản lý KKT tỉnh (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC)	
				2. Chuyên viên xử lý: 10 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			
12	Tạm ngừng hoạt động của dự án đầu tư	Ngay khi tiếp nhận	Ngay khi nhận hồ sơ	-	-	-	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019
13	Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	Ngay khi tiếp nhận	Ngay khi nhận hồ sơ	-	-	-	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019
14	Thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15	01 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 12 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 10 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	01 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Xử lý hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Ban Quản lý KKT tỉnh (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC)	
15	Chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	15	01 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 12 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 10 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	01 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019
16	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho dự án hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương	03	1/2 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 1,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên xử lý, trình Lãnh đạo phòng duyệt: 01 ngày;	1/2 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019
17	Cung cấp thông tin về dự án đầu tư	05	1/2 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 3,5 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng	1/2 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Xử lý hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Ban Quản lý KKT tỉnh (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC)	
				phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 2,5 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày.			
18	Bảo đảm đầu tư trong trường hợp không được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư	30	01 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 23 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 20 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyệt kết quả: 02 ngày.	05 ngày	01 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019
19	Quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	33	01 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 26 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày;	05 ngày	01 ngày	Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 18/6/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Cơ quan chuyên môn (Bước 2: Xử lý hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Ban Quản lý KKT tỉnh (Bước 3: Ký duyet)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho TTPVHCC)	
				2. Chuyên viên xử lý: 22 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyet kết quả: 03 ngày.			
20	Điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	23	01 ngày	Phòng Quản lý đầu tư: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên xử lý: 15 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng duyet kết quả: 02 ngày.	03 ngày	01 ngày	Quyết định số 2055/QĐ- UBND ngày 18/6/2019